



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 003/HENG SANVN/2020

### I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH HENG SAN VIỆT NAM

Địa chỉ: Số 238, Đường 3.1, Khu đô thị Gamuda Gardens, Phường Trần Phú, Q. Hoàng Mai, TP Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: (+84) 243 540 1244

E-mail: import.hengsanvn@gmail.com

Mã số doanh nghiệp: 0106761082

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: 000187/2018/ATTP-CNĐK Ngày Cấp:

12/03/2018, Nơi cấp: CỤC AN TOÀN THỰC PHẨM- BỘ Y TẾ (đối với cơ sở thuộc đối tượng phải cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định).

### II. Thông tin về sản phẩm

1. Nguyên liệu thực phẩm: DỊCH CHIẾT XUẤT CỐT GÀ SANDRY®

2. Thành phần: Nước cốt gà, hương gà, muối, chất chống oxy hóa E316.

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 12 tháng kể từ ngày sản xuất.

Ngày sản xuất và Hạn sử dụng xem trên bao bì

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Chất liệu bao bì: Sản phẩm đựng trong túi nhôm hoặc chai nhựa HDPE đối với quy cách nhỏ và can nhựa HDPE với quy cách lớn. Bao bì đảm bảo vệ sinh an toàn trong thực phẩm theo quy định của Bộ Y tế.
- Mã sản xuất và quy cách đóng gói:

Tên sản phẩm	Mã sản phẩm	Thành phần	Quy cách bao gói
DỊCH CHIẾT XUẤT CỐT GÀ SANDRY®	HSC G8	Nước cốt gà, hương thịt gà BBQ, muối, chất chống oxy hóa E316.	1 kg/chai; 5 kg/can; 20kg/can hoặc 25kg/can
	HSC G9	Nước cốt gà, hương gà, muối, chất chống oxy hóa E316.	

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

CÔNG TY TNHH HENG SAN VIỆT NAM

Địa chỉ: Khu Công nghiệp Tân Quang, xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.

**III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)**

**IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm**

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- QCVN 8-2:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.
- Quyết định số 46/2007/QĐ-BYT: Quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm.
- Thông tư số 24/2019/TT-BYT: Quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Hà Nội, ngày 07 tháng 08 năm 2020

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN**

*(Ký tên, đóng dấu)*



**GIÁM ĐỐC**

*Trịnh Trọng Tuấn*



## Nội dung ghi nhãn sản phẩm

**Sản phẩm:** Nguyên liệu thực phẩm **DỊCH CHIẾT XUẤT CỐT GÀ SANDRY®**

**Thành phần:** Nước cốt gà, hương gà, muối, chất chống oxy hóa E316.

**Trọng lượng tịnh:**

**NSX:**

**HSD:**

**Hướng dẫn sử dụng:** Sử dụng trực tiếp trong chế biến thực phẩm

**Hướng dẫn bảo quản:** Bảo quản ở nhiệt độ thường, nơi khô ráo thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp

**Thông tin cảnh báo:** Không dùng sản phẩm hết hạn sử dụng

**Hồ sơ công bố sản phẩm số:** 003/HENG SANVN/2020

**Sản xuất bởi:** CÔNG TY TNHH HENG SAN VIỆT NAM

Địa chỉ: Khu Công Nghiệp Tân Quang, Xã Tân Quang, Huyện Văn Lâm, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam.

Hà Nội, ngày 07 tháng 08 năm 2020



GIAM ĐỐC

*Trịnh Trọng Tuấn*



## Mẫu nhãn sản phẩm

### 1. Mẫu nhãn sản phẩm



### 2. Hình ảnh chai/can nhựa





**BỘ Y TẾ**  
**VIỆN KIỂM NGHIỆM AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM QUỐC GIA**  
**NATIONAL INSTITUTE FOR FOOD CONTROL (NIFC)**

Địa chỉ: Số 65 Phạm Thân Duật - Mai Dịch - Cầu Giấy - Hà Nội - Việt Nam  
Điện thoại: 84 - 2432262215 / 84 - 2432262216 \* Fax: 84 - 2439335738 \* Website: www.nifc.gov.vn

Số: 13343/PKN-VKNQG

**PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM**  
**TEST REPORT**

1. Tên mẫu: Dịch chiết xuất cốt Gà SanDry  
2. Mã số mẫu: 06204149/DV.2  
3. Mô tả mẫu: Mẫu đựng trong lọ thủy tinh, 30 mL/lọ  
Thông tin mẫu đánh máy dán trên lọ - Số lượng: 2  
NSX: 29/05/2020 - HSD: 29/05/2021; Không có mẫu lưu  
4. Số lượng mẫu: 01 mẫu  
5. Thời gian lưu mẫu: Không có  
6. Ngày nhận mẫu: 08/06/2020  
7. Thời gian thử nghiệm: 08/06/2020 - 15/06/2020  
8. Nơi gửi mẫu: Công Ty TNHH HENG SAN Việt Nam  
Địa chỉ: Số 238 đường 3.1, Khu đô thị Gamuda Gardens,  
P. Trần Phú, Q. Hoàng Mai, Hà Nội  
9. Kết quả thử nghiệm: Các chỉ tiêu Hóa lý và Vi sinh vật

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả
9.1*	Salmonella	/25g	ISO 6579-1:2017	KPH
9.2*	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	ISO 4833-1:2013	5,0 x 10 <sup>1</sup>
9.3	S. aureus	CFU/g	Ref. TCVN 4830-1:2005	KPH (LOD: 10 CFU/g)
9.4*	Coliforms	CFU/g	TCVN 6848:2007	KPH (LOD: 1 CFU/g)
9.5*	E. coli	CFU/g	TCVN 7924-2:2008	KPH (LOD: 1 CFU/g)
9.6*	Tổng số nấm men, nấm mốc	CFU/g	TCVN 8275-2:2010	KPH (LOD: 1 CFU/g)
9.7*	Hàm lượng Protein	%	NIFC.02.M.03	11,5
9.8*	Hàm lượng Chất béo	%	NIFC.02.M.04	12,0
9.9	Độ Brix	°Bx	NIFC.05.M.203	68,9

Ghi chú: KPH - Không phát hiện (nghĩa là dưới ngưỡng phát hiện của phương pháp thử-LOD)

Hà Nội, ngày 15 tháng 6 năm 2020

KT. VIỆN TRƯỞNG



**PHÓ VIỆN TRƯỞNG**  
**TS. Trần Cao Sơn**

- Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu thí nghiệm
- Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Viện Kiểm nghiệm ATVSTPQG
- Thông tin về mẫu và khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu
- Chỉ tiêu đánh dấu \* là chỉ tiêu được công nhận VILAS
- Không nhận khiếu nại trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết thời hạn lưu theo mẫu quy định